UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BAN VẬN ĐỘNG "QUỸ VÌ BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM" THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động của Ban Vận động "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" thành phố Đà Nẵng

(Kèm theo Quyết định số 257 /QĐ-BVĐ ngày 04 tháng 11 năm 2026 của Trưởng ban Ban Vận động "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" thành phố Đà Nẵng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc hoạt động, trách nhiệm của Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các Ủy viên Ban Vận động "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Ban Vận động); trách nhiệm của Cơ quan Thường trực và cơ chế phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động, tiếp nhận, theo dõi, tổng hợp và chuyển các khoản đóng góp xây dựng "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" (sau đây gọi tắt là Quỹ).

2. Quy chế này áp dụng đối với Ban Vận động, Cơ quan Thường trực Ban Vận động, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, hội, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ vận động, đóng góp xây dựng Quỹ.

3. Hoạt động của Ban Vận động và việc tiếp nhận, quản lý, theo dõi, tổng hợp, chuyển các khoản đóng góp phải tuân thủ quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền và Quy chế này; bảo đảm nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng mục đích, an toàn và tiết kiệm.

Điều 2. Chức năng của Ban Vận động

1. Ban Vận động có chức năng tham mưu, tổ chức và phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, vận động các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân trong và ngoài thành phố tự nguyện đăng ký, đóng góp, ủng hộ Quỹ.

2. Chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, vận động, tiếp nhận, theo dõi, tổng hợp và chuyển các khoản đóng góp về Quỹ theo quy định.

3. Ban Vận động hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, bảo đảm sự phối hợp giữa các thành viên và phát huy vai trò đầu mối của Bộ Chỉ huy quân sự thành phố với tư cách là Cơ quan Thường trực.

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Vận động

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, vận động xây dựng Quỹ trên địa bàn thành phố.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các hội, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu tổ

chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp xây dựng Quỹ trên tinh thần tự nguyện, thiết thực, hiệu quả, không áp đặt mức đóng góp.

3. Chỉ đạo việc tiếp nhận, theo dõi, tổng hợp các khoản đóng góp; tổ chức chuyển các khoản đóng góp về "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Vận động và Cơ quan Thường trực; kịp thời xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh.

5. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả vận động; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và công khai kết quả hoạt động theo quy định.

6. Đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác tuyên truyền, vận động, đóng góp xây dựng Quỹ.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Quyết định kiện toàn Ban Vận động và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Ban Vận động

1. Ban Vận động gồm:

- Trưởng ban: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

- Phó Trưởng ban Thường trực: Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự thành phố - Chủ tài khoản Ban Vận động Quỹ;

- Phó Trưởng ban: Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Đà Nẵng;

- Các Ủy viên, gồm: Đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội thành phố có liên quan; Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự thành phố kiêm Chính ủy Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố.

2. Cơ quan Thường trực Ban Vận động là Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm tham mưu, giúp Ban Vận động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ; là cơ quan đầu mối trong công tác tuyên truyền, vận động, tiếp nhận, quản lý, tổng hợp nguồn đóng góp xây dựng Quỹ; tổ chức thực hiện việc quản lý tài khoản Quỹ và công tác kế toán, tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

3. Các thành viên Ban Vận động hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động của Ban Vận động

1. Ban Vận động hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, bảo đảm nguyên tắc tập thể phối hợp, cá nhân phụ trách; Trưởng ban chịu trách nhiệm chỉ đạo chung, các Phó Trưởng ban và Ủy viên chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công.

2. Các thành viên Ban Vận động căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ; phối hợp chặt chẽ với Cơ quan Thường trực và các cơ quan, đơn vị liên quan.

3. Việc vận động đóng góp phải bảo đảm tự nguyện, phù hợp với điều kiện thực tế của tổ chức, cá nhân; không áp đặt mức đóng góp hoặc sử dụng biện pháp trái quy định để vận động.

4. Việc tiếp nhận, theo dõi, tổng hợp và chuyển các khoản đóng góp phải bảo đảm đầy đủ hồ sơ, chứng từ; số liệu chính xác, công khai, minh bạch và có thể kiểm tra, đối chiếu theo quy định.

5. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và Cơ quan Thường trực sử dụng con dấu theo thẩm quyền và quy định tại Quyết định kiện toàn, pháp luật về quản lý, sử dụng con dấu.

Chương II
TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Điều 6. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Vận động

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định kiện toàn Ban Vận động, Quy chế này và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Phân công nhiệm vụ cho các Phó Trưởng ban, Ủy viên; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Xem xét chương trình, kế hoạch, báo cáo và các đề xuất của Cơ quan Thường trực; yêu cầu cung cấp thông tin, số liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

4. Chỉ đạo phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất biểu dương, khen thưởng theo quy định.

5. Thực hiện chế độ báo cáo với Chủ tịch UBND thành phố và Ban Chỉ đạo "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam"; kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý các vấn đề vượt thẩm quyền.

Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng ban Ban Vận động

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Chỉ đạo "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" về hoạt động của Ban Vận động theo quy định.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động chung của Ban Vận động; phân công nhiệm vụ, kiểm tra, đôn đốc các Phó Trưởng ban, Ủy viên và Cơ quan Thường trực thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Chỉ đạo xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các chương trình, kế hoạch và nội dung liên quan đến hoạt động của Ban Vận động.

4. Chủ trì các cuộc họp của Ban Vận động; xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền và chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

5. Chỉ đạo sự phối hợp giữa Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền, vận động, tiếp nhận, theo dõi, tổng hợp và chuyển các khoản đóng góp.

6. Ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Vận động; phân công hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng ban thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể theo quy định.

7. Chỉ đạo thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, công khai kết quả hoạt động; đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác vận động, đóng góp xây dựng Quỹ.

Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Trưởng ban Thường trực

1. Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động thường xuyên của Ban Vận động; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được phân công.

2. Chỉ đạo Bộ Chỉ huy quân sự thành phố với vai trò Cơ quan Thường trực tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch; tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, vận động, tiếp nhận, theo dõi, tổng hợp và chuyển các khoản đóng góp.

3. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện chế độ quản lý tài khoản, kế toán, lập và lưu trữ chứng từ, đối chiếu số liệu, báo cáo thu, chi và các nội dung liên quan theo quy định.

4. Với tư cách Chủ tài khoản Ban Vận động, thực hiện trách nhiệm quản lý, sử dụng tài khoản và quyết định, ký duyệt các giao dịch theo thẩm quyền, hồ sơ đăng ký tài khoản và quy định của pháp luật, Kho bạc Nhà nước.

5. Chỉ đạo chuẩn bị báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả tuyên truyền, vận động, tiếp nhận, tổng hợp và chuyển các khoản đóng góp; báo cáo Trưởng ban và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

6. Chủ trì phối hợp giữa các thành viên Ban Vận động, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai nhiệm vụ.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 9. Trách nhiệm của Phó Trưởng ban là Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố

1. Giúp Trưởng ban chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên.

2. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các tầng lớp Nhân dân tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của Quỹ; vận động các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp trên tinh thần tự nguyện.

3. Phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự thành phố và các cơ quan liên quan theo dõi, giám sát việc tiếp nhận, tổng hợp và chuyển các khoản đóng góp theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

4. Tham gia đánh giá kết quả vận động; đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động và phối hợp thực hiện nhiệm vụ của Ban Vận động.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 10. Trách nhiệm của các Ủy viên Ban Vận động

1. Tham gia các hoạt động của Ban Vận động; thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chủ động chỉ đạo, phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, vận động đóng góp xây dựng Quỹ trong phạm vi ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị hoặc tổ chức mình phụ trách.

3. Phối hợp với Cơ quan Thường trực cung cấp thông tin, số liệu, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý.

4. Thành viên là đại diện cơ quan thông tin, báo chí phối hợp tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của Quỹ và thông tin kết quả vận động theo quy định.

5. Thành viên là đại diện các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể phối hợp triển khai hoạt động tuyên truyền, vận động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức mình; bảo đảm nguyên tắc tự nguyện và không áp đặt mức đóng góp.

6. Thành viên là Phó Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự thành phố kiêm Chính ủy Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố phối hợp triển khai tuyên truyền, giáo dục về vị trí, vai trò của biển, đảo Việt Nam; vận động cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân tham gia đóng góp xây dựng Quỹ theo nhiệm vụ được phân công.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công.

Điều 11. Trách nhiệm của Cơ quan Thường trực Ban Vận động

1. Tham mưu Ban Vận động xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung và giải pháp tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, tiếp nhận, theo dõi, tổng hợp và chuyển các khoản đóng góp xây dựng Quỹ.

2. Là đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền, vận động; tiếp nhận thông tin, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Vận động.

3. Tham mưu tổ chức mở tài khoản của Ban Vận động tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIII; phối hợp thực hiện các thủ tục liên quan đến tài khoản theo quy định và hướng dẫn của Kho bạc Nhà nước.

4. Tổ chức tiếp nhận, theo dõi, tổng hợp các khoản đóng góp; phối hợp thực hiện việc chuyển các khoản đóng góp về Quỹ Trung ương theo đúng quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

5. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý hồ sơ, chứng từ, sổ sách và tài liệu về các khoản đóng góp; bảo đảm số liệu được ghi nhận đầy đủ, chính xác, kịp thời và thống nhất.

6. Phối hợp thực hiện công tác kế toán, đối chiếu số liệu với Kho bạc Nhà nước; tổng hợp tình hình tiếp nhận, quản lý, chuyển các khoản đóng góp và số dư tài khoản theo quy định.

7. Tổng hợp, tham mưu báo cáo định kỳ, đột xuất; thực hiện công khai thông tin về kết quả vận động, tiếp nhận và chuyển các khoản đóng góp theo quy định.

8. Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp của Ban Vận động; tổng hợp ý kiến, dự thảo thông báo kết luận và các văn bản có liên quan trình Trưởng ban xem xét, quyết định.

9. Bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Ban Vận động trong phạm vi trách nhiệm và dự toán kinh phí được giao.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban và Phó Trưởng ban Thường trực.

Chương III
TIẾP NHẬN, QUẢN LÝ, TỔNG HỢP VÀ CHUYỂN CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP

Điều 12. Tài khoản tiếp nhận các khoản đóng góp

1. Việc mở và sử dụng tài khoản phục vụ tiếp nhận, theo dõi, tổng hợp và chuyển các khoản đóng góp xây dựng Quỹ được thực hiện theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" và Kho bạc Nhà nước.

2. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố với vai trò Cơ quan Thường trực tham mưu, thực hiện các thủ tục mở, đăng ký và quản lý tài khoản theo thẩm quyền; phối hợp với Kho bạc Nhà nước trong quá trình thực hiện giao dịch theo quy định.

3. Chủ tài khoản thực hiện trách nhiệm quản lý, sử dụng tài khoản theo quy định của pháp luật, quy định của Kho bạc Nhà nước và thẩm quyền được giao; bảo đảm các giao dịch có đầy đủ hồ sơ, chứng từ hợp pháp, hợp lệ.

4. Việc phân công người thực hiện giao dịch, người thực hiện nhiệm vụ kế toán và các thủ tục liên quan phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý, kiểm soát và an toàn tài khoản.

5. Thông tin tài khoản được cung cấp, công khai phục vụ công tác vận động theo quyết định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; bảo đảm chính xác, thống nhất và tránh gây nhầm lẫn cho tổ chức, cá nhân đóng góp.

Điều 13. Tiếp nhận và theo dõi các khoản đóng góp

1. Các khoản đóng góp xây dựng Quỹ được thực hiện trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với điều kiện của tổ chức, cá nhân; không áp đặt mức đóng góp dưới bất kỳ hình thức nào.

2. Việc tiếp nhận đóng góp bằng tiền được thực hiện thông qua tài khoản của Ban Vận động tại Kho bạc Nhà nước khu vực XIII và các hình thức hợp pháp khác theo quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3. Đối với mỗi khoản đóng góp, Cơ quan Thường trực có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp các thông tin cần thiết, gồm số tiền, thời điểm tiếp nhận, thông tin tổ chức hoặc cá nhân đóng góp trong phạm vi được cung cấp và các nội dung liên quan theo quy định.

4. Trường hợp tiếp nhận đóng góp bằng hiện vật hoặc hình thức hợp pháp khác theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, Cơ quan Thường trực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập hồ sơ tiếp nhận, kiểm kê, xác định giá trị khi cần thiết và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phương án xử lý theo quy định.

5. Việc ghi nhận, xác nhận khoản đóng góp và cung cấp thông tin cho tổ chức, cá nhân đóng góp được thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định; bảo đảm quyền lợi hợp pháp của tổ chức, cá nhân và yêu cầu quản lý.

6. Các khoản đóng góp phải được theo dõi, tổng hợp đầy đủ; trường hợp phát hiện sai lệch về số liệu, chứng từ hoặc thông tin giao dịch, Cơ quan Thường trực có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu và kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

Điều 14. Quản lý tài chính, kế toán và chuyển các khoản đóng góp

1. Việc quản lý, theo dõi, hạch toán và chuyển các khoản đóng góp phải tuân thủ quy định của pháp luật về kế toán, quy định về quản lý tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam".

2. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố phân công cán bộ thực hiện nhiệm vụ kế toán của Ban Vận động theo Quyết định kiện toàn và quy định của pháp luật. Cán bộ được phân công chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ kế toán theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Cán bộ thực hiện nhiệm vụ kế toán có trách nhiệm:

- Lập, kiểm tra, tiếp nhận và quản lý chứng từ kế toán theo quy định;

- Theo dõi, hạch toán và tổng hợp các khoản đóng góp, các giao dịch phát sinh và số dư tài khoản;

- Đối chiếu số liệu với Kho bạc Nhà nước khu vực XIII và các hồ sơ, tài liệu có liên quan;

- Lập báo cáo về tình hình tiếp nhận, quản lý, chuyển các khoản đóng góp theo chế độ báo cáo;

- Quản lý, lưu trữ chứng từ, sổ sách và tài liệu kế toán theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và sự phân công của cấp có thẩm quyền.

4. Cơ quan Thường trực chủ trì tổng hợp số tiền đã tiếp nhận, đối chiếu số liệu và tham mưu thực hiện việc chuyển các khoản đóng góp về "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

5. Việc chuyển các khoản đóng góp phải bảo đảm có đầy đủ hồ sơ, chứng từ; đúng thông tin tài khoản nhận, đúng số tiền và đúng quy trình giao dịch. Sau khi chuyển tiền, Cơ quan Thường trực phối hợp đối chiếu, lưu trữ chứng từ và tổng hợp kết quả thực hiện.

6. Chủ tài khoản, cán bộ thực hiện nhiệm vụ kế toán và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm về phần việc được giao; bảo đảm tính chính xác, trung thực của số liệu, chứng từ và việc thực hiện giao dịch theo đúng thẩm quyền.

7. Trường hợp phát sinh khoản tiền chuyển nhầm, giao dịch không thành công, sai lệch số liệu hoặc vấn đề khác liên quan đến tài khoản, Cơ quan Thường trực có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc Nhà nước khu vực XIII kiểm tra, xử lý theo quy định và báo cáo Phó Trưởng ban Thường trực, Trưởng ban khi cần thiết.

8. Các khoản đóng góp xây dựng Quỹ phải được theo dõi riêng, sử dụng đúng mục đích và chuyển về "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" theo quy định; không sử dụng để chi cho hoạt động thường xuyên của Ban Vận động, Cơ quan Thường trực và các cơ quan, đơn vị khi chưa có căn cứ pháp lý và thẩm quyền cho phép.

Điều 15. Công khai thông tin và kiểm tra, giám sát

1. Kết quả vận động, tình hình tiếp nhận, tổng hợp và chuyển các khoản đóng góp được công khai theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2. Nội dung công khai phải bảo đảm chính xác, kịp thời, đúng phạm vi thông tin được phép công khai và tuân thủ quy định về bảo vệ thông tin cá nhân.

3. Cơ quan Thường trực có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, số liệu phục vụ kiểm tra, giám sát, đối chiếu và báo cáo theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Ban Vận động kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ; kịp thời chấn chỉnh thiếu sót và yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan khắc phục sai sót theo thẩm quyền.

Chương IV
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 16. Chế độ làm việc của Ban Vận động

1. Ban Vận động làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; các thành viên thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, lĩnh vực công tác và sự phân công của Trưởng ban.

2. Ban Vận động họp định kỳ 06 tháng một lần để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, xem xét những khó khăn, vướng mắc và thống nhất phương hướng, giải pháp trong thời gian tiếp theo.

3. Trường hợp cần thiết, Trưởng ban quyết định triệu tập họp đột xuất hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để xem xét, giải quyết các nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Vận động.

4. Trưởng ban quyết định việc mời đại diện các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có liên quan tham dự các cuộc họp để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

5. Các thành viên Ban Vận động có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp; trường hợp không tham dự được phải báo cáo Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban Thường trực và thực hiện các yêu cầu liên quan theo chỉ đạo.

6. Cơ quan Thường trực có trách nhiệm chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ và dự thảo báo cáo, thông báo kết luận trình Trưởng ban xem xét.

Điều 17. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố với vai trò Cơ quan Thường trực chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo về:

- Kết quả công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp xây dựng Quỹ;

- Tình hình tiếp nhận, tổng hợp và chuyển các khoản đóng góp;

- Tình hình tài khoản, số liệu giao dịch, số tiền đã chuyển và số dư còn lại, nếu có;

- Kết quả phối hợp triển khai nhiệm vụ của các thành viên Ban Vận động, các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị.

2. Chế độ báo cáo được thực hiện như sau:

- Báo cáo định kỳ 06 tháng gửi Ban Vận động để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Báo cáo hằng năm gửi UBND thành phố và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban, Chủ tịch UBND thành phố, Ban Chỉ đạo "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" hoặc cơ quan có thẩm quyền.

3. Báo cáo về tình hình tiếp nhận, quản lý và chuyển các khoản đóng góp phải bảo đảm đầy đủ nội dung, số liệu chính xác, trung thực; có hồ sơ, chứng từ liên quan theo quy định.

4. Các thành viên Ban Vận động có trách nhiệm cung cấp thông tin, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công cho Cơ quan Thường trực đúng thời hạn để tổng hợp.

Điều 18. Quan hệ công tác

1. Ban Vận động chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong việc triển khai nhiệm vụ theo Quyết định

kiện toàn; thực hiện sự hướng dẫn của Ban Chỉ đạo "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" theo quy định.

2. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố là Cơ quan Thường trực, giữ vai trò đầu mối tham mưu, phối hợp và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của Ban Vận động.

3. Quan hệ giữa Cơ quan Thường trực với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu là quan hệ phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động và thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Các thành viên Ban Vận động chủ động phối hợp, trao đổi thông tin, cung cấp số liệu và hỗ trợ Cơ quan Thường trực thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong quá trình triển khai.

5. Trường hợp có nội dung vượt thẩm quyền hoặc phát sinh ý kiến khác nhau trong quá trình phối hợp, Cơ quan Thường trực tổng hợp, báo cáo Phó Trưởng ban Thường trực để trình Trưởng ban xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

Chương V
ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 19. Thẩm quyền ký văn bản và sử dụng con dấu

1. Trưởng ban ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Vận động; văn bản chỉ đạo, điều hành chung; chương trình, kế hoạch công tác và báo cáo gửi cấp có thẩm quyền.

2. Phó Trưởng ban Thường trực ký các văn bản thuộc phạm vi nhiệm vụ được Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền theo quy định; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nội dung văn bản đã ký.

3. Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Vận động thực hiện việc ký văn bản theo nhiệm vụ, thẩm quyền được giao và quy định của pháp luật.

4. Việc sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện theo Quyết định thành lập Ban Vận động, thẩm quyền ký văn bản và quy định về quản lý, sử dụng con dấu.

Điều 20. Bảo đảm điều kiện hoạt động

1. Các thành viên Ban Vận động sử dụng phương tiện, trang thiết bị và điều kiện làm việc của cơ quan, đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động thường xuyên của Ban Vận động và Cơ quan Thường trực trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và dự toán kinh phí được giao.

3. Các cơ quan, đơn vị là thành viên Ban Vận động có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện để cán bộ được phân công thực hiện nhiệm vụ.

4. Việc bảo đảm điều kiện hoạt động phải đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả, không làm phát sinh tổ chức, biên chế riêng.

Điều 21. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Vận động được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm giao cho Bộ Chỉ huy quân sự thành phố và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Ban Vận động thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

3. Kinh phí hoạt động phải được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

4. Các khoản đóng góp xây dựng Quỹ được quản lý, theo dõi riêng và chuyển về "Quỹ vì biển, đảo Việt Nam" theo quy định.

Chương VI
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các Ủy viên, Cơ quan Thường trực và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, Cơ quan Thường trực tổng hợp, báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định. Quy chế được thực hiện kể từ ngày Quyết định ban hành có hiệu lực.